TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 219/2020/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 27 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 250/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Trịnh Thị Minh Th

2- Anh Ngọc Thanh X

Cùng ĐKHKTT: Tổ dân phố 14, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Cùng nơi ở: Số 5/90/162 Tr, A 1, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Minh Th và anh Ngọc Thanh X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/11/2010, tại Ủy ban nhân dân phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách, lối sống của vợ chồng không hòa hợp. Từ đầu năm 2020 đến nay, vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, trách nhiệm đến nhau. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, nên chị Th và anh X cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Th và anh X có 02 con chung là Ngọc Tuấn A và Ngọc Anh T, cùng sinh ngày 12/12/2011. Chị Th và anh X thỏa thuận: Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị Th và anh X tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Chị Th và anh X tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Th và anh X mỗi người chịu ½ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19/10/2020, ghi nhận việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của chị Th và anh X gồm các nội dung từ [1] đến [4]. Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: A Chị Trịnh Thị Minh Th và anh Ngọc Thanh X cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Ngọc Tuấn A và Ngọc Anh T, cùng sinh ngày 12/12/2011, đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Th và anh X tự thỏa thuận, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Th và anh X tự thỏa thuận.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Th và anh X mỗi người phải chịu ½ lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Th và anh X đã nộp đủ lệ phí theo các Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0017879 và 0017880 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đ 1,
quận H, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy